



TÔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4 - CTCP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020

NỘI DUNG CHÍNH

I.	GIỚI THIỆU CHUNG	3
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	17
III.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	245
IV.	TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT	24
V.	NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG	372
VI.	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN	394

I. GIỚI THIỆU CHUNG

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP (“Tổng Công ty”) là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi trên rộng khắp các địa bàn trong cả nước. Với 40 năm kinh nghiệm, Tổng Công ty đã từng bước khẳng định năng lực và trình độ công nghệ của mình qua các công trình lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế đất nước.

Một số cột mốc đáng nhớ trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty:

- **19/11/1979:** Lập Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV (nòng cốt là Công ty xây dựng thủy lợi 9 và các đơn vị thi công của Bộ Thủy lợi tăng cường). Đây chính là đơn vị tiền thân của Tổng Công ty.
- **1/1/1995:** Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 01/TTg đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV thành Tổng Công ty Xây dựng 4.
- **05/09/2005:** Tổng Công ty được đổi tên thành Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 theo Quyết định 2277/QĐ/BNN-ĐMDN.
- **31/07/2008:** Thủ tướng chính phủ ra Quyết định 1020/QĐ-TTg phê duyệt phương án và Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 28/10/2008 điều chỉnh phương án cổ phần hóa Tổng Công ty thành Công ty Cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP.
- **01/01/2009:** Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 chuyển sang hoạt động theo mô hình Tổng Công ty Cổ phần (Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP).
- **28/11/2009:** đã tiến hành ký kết bàn giao từ Doanh nghiệp Nhà nước Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 sang Doanh nghiệp Cổ phần Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP với sự tham gia của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Vụ đổi mới Văn phòng Chính phủ và các bên giao, bên nhận.

- **31/12/2014** : Nhà nước thoái hoàn toàn vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4.
- **04/2/2015** : Cổ phiếu Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4 – CTCP (TL4) được niêm yết trên sàn chứng khoán Upcom

Tổng Công ty đã đạt được một số thành tích trong quá trình phát triển của mình, nổi bật là:

- 2 Đơn vị Anh hùng Lao động
- 1 Anh hùng Lao động
- 5 Huân chương Lao động hạng nhất
- Huân chương độc lập hạng 2 năm 1987
- Huân chương độc lập hạng 1 năm 2009
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2013
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2014.
- Bằng khen của UBND TP Hồ Chí Minh năm 2018.
- Cùng nhiều danh hiệu, giải thưởng khác.

CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Tổng Công ty, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đã được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ tham gia thực hiện các hạng mục công trình mang tính chiến lược trong lĩnh vực thủy lợi thủy điện. Tổng Công ty đã không ngừng hoàn thiện hơn nữa năng lực và chuyên môn, tiếp tục phát huy tinh sáng tạo trong thời kỳ mới để không ngừng phát triển, xứng đáng là một trong những đơn vị đi đầu trong ngành.

Hồ chứa Dầu Tiếng : Thi công toàn bộ đầu mối, kênh chính, kênh cấp 1 (1981-1985). Đập chính dài 1.100m, chiều cao lớn nhất 24m. Đập phụ dài 25,4km. 2 Cổng lắp nước với tổng lưu lượng 176m³/s. 2 hệ thống kênh tưới chính và với tổng chiều dài 83,96km. Diện tích mặt hồ là 274km², dung tích 1,5 tỷ m³ nước. Cung cấp nước tưới cho 170.000 ha đất nông nghiệp khu vực Tây Ninh, Long An, TP.HCM. Được bằng khen của Hội xây dựng Việt Nam trong đợt tuyển chọn công trình xây dựng tiêu biểu toàn quốc 1986-1987



Hồ chứa nước sông Quao – Bình Thuận :

Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1989 – 1996). Công trình tưới cho 8.120 ha. Đập chính là đập đất cao 40m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ 1.058m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao

Cụm đầu mối Thạch Nham – Quảng Ngãi :

Thi công toàn bộ đầu mối (1987 – 1990). Công trình tưới cho 50.000 ha. Đập dâng là đập bê tông trọng lực dài 200m, chiều cao lớn nhất 27m. có lưu lượng tháo lũ tối đa là 16.200m³/s. Công trình được Hội xây dựng Việt Nam công nhận là Công trình chất lượng tiêu biểu của Thập kỷ 90.





Hồ chứa nước Azun hạ - Gia Lai : Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1990-1998). Công trình tưới cho 13.500ha. Đập chính là đập đất cao 36m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ tối đa 1.237m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

Cống đập Ba Lai – Bến Tre : Là công trình thủy lợi lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, chặn một nhánh của sông Cửu Long nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, cải tạo 115.000 ha trong đó có 88.500ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân Châu Thành, Giồng Trôm, thị xã Bến Tre. Thi công 2000-2002, đập dài 554m, thi công bằng công nghệ đắp đất trong nước, chặn dòng bằng cừ thép và bao vải địa chất chứa đất. Cổng có 10 cửa (8m x 7,2m).



Thủy điện Trị An – Đồng Nai : Thi công toàn bộ tuyến áp lực và ½ cửa nhận nước (1984-1987). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 420m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, chiều dài 150m với 8 khoang tràn x 15m. Nhiệm vụ chính của công trình là phát điện công suất lắp máy 400MW, điện lượng trung bình hàng năm 1,7 tỷ KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Đồng Nai vào mùa khô.

Thủy điện Thác Mơ – Sông Bé : Thi công toàn bộ tuyến áp lực (1992-1995). Đập chính là đập đá hỗn hợp có chiều dài 460m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, 4 khoang tràn 11m. Công trình phát điện với công suất lắp máy 150MW, điện lượng trung bình hàng năm 610 triệu KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Bé vào mùa khô.



Thủy điện Quảng Trị : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2003-2007). Nhiệm vụ chính của công trình là điều tiết nước phục vụ tưới 12.281ha lúa, 1.600ha hoa màu, cấp nước sinh hoạt cho hạ lưu, giảm lũ cho hạ lưu và phát điện với công suất lắp máy 70MW, điện lượng trung bình hàng năm 260,52 triệu KWH. Đập chính là đập đá đổ bản mặt bê tông cốt thép lần đầu xây dựng tại Việt Nam.

Thủy điện A Vương – Quảng Nam : Thi công đập chính và tràn xả lũ (2005-2008). Công trình phát điện với công suất lắp máy 210 MW và điện lượng trung bình hàng năm 815 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn RCC, đập thi công theo công nghệ RCC đầu tiên của nước ta với khối lượng khoảng 400.000 m³ bê tông.





Thủy điện Đắc Nông 3 – Đắc Nông : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2006-2010). Nhiệm vụ chính của công trình phát điện với công suất lắp máy là 180MW và điện lượng trung bình hàng năm là 607,1 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn (RCC), dài 640m. Khối lượng bê tông đập chính và tràn là 1.147.000m³.

Thủy điện Sông Bung 4A : Thi công đập chính và đập tràn (2009 – 2012). Công trình phát điện với công suất lắp máy 45 MW và điện lượng trung bình hàng năm 186 triệu KWH. Đập chính dài 311m cao 42m.



Thủy điện Đam' Bri : Thi công đập chính và đập tràn và đập phụ (2008 – 2011). Công trình phát điện với công suất lắp máy 75 MW và điện lượng trung bình hàng năm 338 triệu KWH. Đập chính dài 216m cao 55m.

Hồ chứa nước Tả Trạch (Thừa Thiên Huế):
Mục đích giảm lũ cho sông Hương và tạo nguồn tưới cho 34.872 ha, bổ sung nước ngọt cho hạ lưu. Thời gian thi công từ 2009 – 2015. Dung tích hồ nước 646 triệu m³.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty là:

- Xây dựng công trình thủy lợi, đê đập, hệ thống tưới tiêu, công trình thủy công, thủy điện, đường giao thông, bến cảng, công trình dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp.
- Sản xuất, khai thác và mua bán vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở), kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng và chất lượng xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng và hạ tầng kỹ thuật.
- Mua bán vật tư thiết bị phục vụ thủy lợi. Chế tạo, lắp đặt cơ khí công trình, kết cấu thép xây dựng, sửa chữa xe máy, máy thi công xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).
- Dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình, xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng). Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, dân dụng và công nghiệp. Khoan phục xử lý, gia cố nền móng và thân công trình xây dựng.
- Đào tạo cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề (không hoạt động tại trụ sở).
- Đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đưa nguồn lao động, và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Đại lý bán vé máy bay, dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, du lịch quốc tế.
- Kinh doanh bất động sản.

MỘT SỐ DỰ ÁN TỔNG CÔNG TY THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

Hiện nay Tổng Công ty đang thực hiện việc xây dựng các hạng mục trong các dự án mang tầm Quốc gia như sau:

CÔNG TRÌNH HỒ THÙY LỢI TÂN MỸ

Công trình khởi công tháng 1/2019. Trong năm 2020 khối lượng thi công đạt 155 tỷ



CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN ALIN

Thi công xây dựng đập dâng giá trị hơn 140 tỷ khởi công năm 2015.

Vai trò là nhà thầu chính

Năm 2020 : Công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện

CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN CÁNH TẠNG

Công trình khởi công tháng 6/2019. Giá trị hợp đồng đạt 200 tỷ.

Trong năm 2020 giá trị thi công đạt 38 tỷ



CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NẠM MÔ 2

Đây là công trình Tổng công ty thi công tại Lào. Khởi công năm tháng 9/ 2020. Giá trị hợp đồng 296 tỷ

Sản lượng năm 2020 đạt 114 tỷ đồng.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2021

Hội đồng quản trị nhận định trong năm 2021 Tổng công ty có dự án Nậm Mô 2 và công trình Cánh Tạng đang triển khai thi công nhưng vẫn còn rất nhiều khó khăn phải giải quyết :

+ Các dự án Tổng công ty đang thi công sẽ hoàn thành trong năm 2021 trong khi công việc gói đầu chưa có. Căn cứ kế hoạch năm 2021 là 495 tỷ đồng thì khối lượng công việc cần phải tìm kiếm và thi công trong năm 2021 là 174 tỷ. Đây là nhiệm vụ không dễ dàng vì vậy nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021 của Tổng công ty là đấu thầu tìm việc.

+ Năm 2021 thiếu công việc gói đầu, việc quyết toán các công trình đang tiến hành, quyết toán công trình Sông Tranh 2 bị chủ đầu tư giảm trừ nhiều dẫn đến bị lỗ nên tình hình tài chính năm 2021 dự báo cũng sẽ bị ảnh hưởng, nhất là chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận.

+ Tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp tiềm ẩn nhiều rủi ro đến hoạt động mǎng kinh doanh bất động sản và công tác tổ chức thi công ở các công trình nhất là các công trình ở nước ngoài (công trình Nậm Mô 2)

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau

1/ Mục tiêu năm 2021:

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2021 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty.

- Để đảm bảo kế hoạch đề ra trong năm 2021 các đơn vị cần phải rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi công khắc phục những mặt chưa làm được của năm 2020, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất thi công nhất là ở các công trình mới trúng thầu : Nậm Mô 2, công trình Cánh Tạng.

- Công tác đấu thầu tìm việc : Đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021 vì công việc gói đầu hiện chưa có , Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc và giám đốc các chi nhánh phải tập trung hơn nữa trong công tác đấu thầu tìm việc (nhất là công tác tiền đấu thầu), đảm bảo kế hoạch đấu thầu năm 2021 là 500 tỷ đồng.

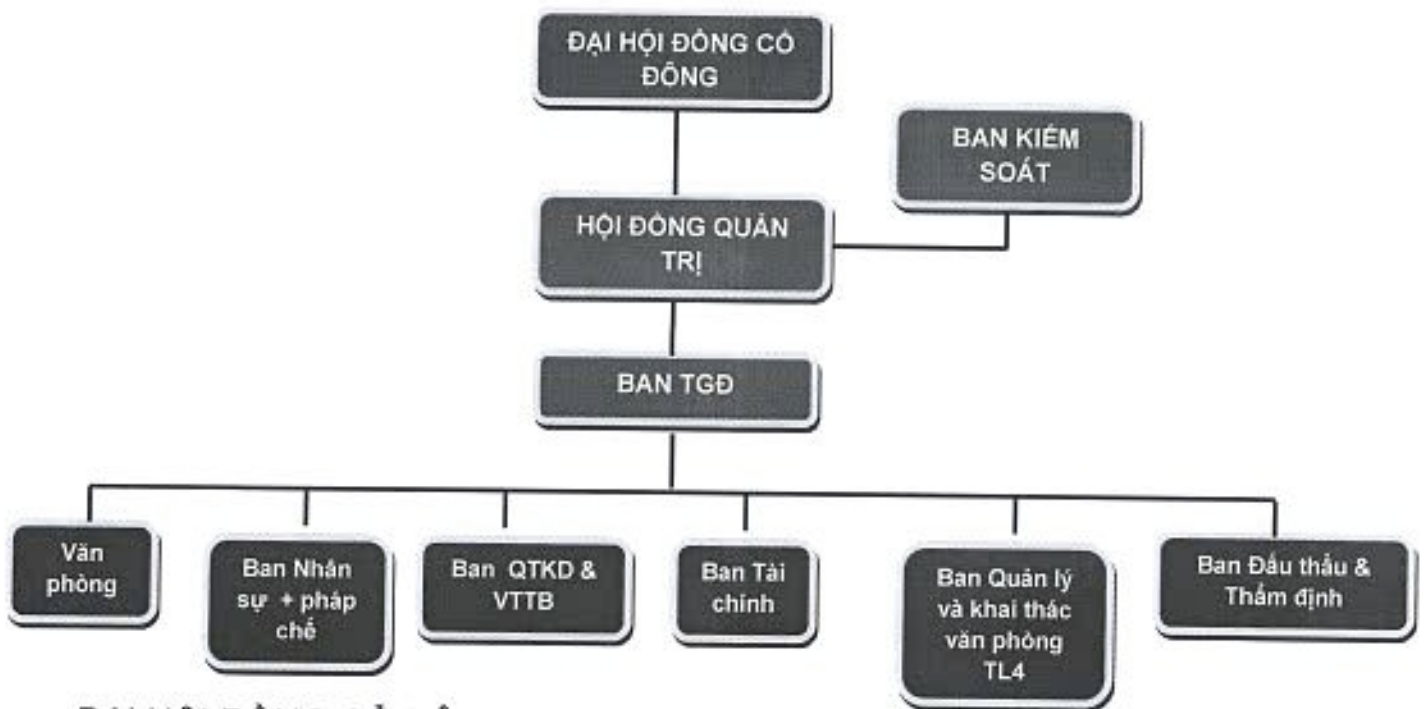
- Công tác thanh, quyết toán thu hồi vốn với chủ đầu tư : Tập trung chỉ đạo để có thể giải quyết dứt điểm quyết toán thu hồi vốn tại công trường Sông Tranh 2 và Sông Bung 2, Alin 7,8 , đối với các dự án mới bám sát các quy định của hợp đồng đã ký để đẩy mạnh việc quyết toán thu hồi vốn với các chủ đầu tư

- Công tác thu hồi công nợ tồn đọng : Tổng công ty chỉ đạo thu hồi công nợ tồn đọng trong năm 2021 phải có giải pháp cụ thể và cương quyết hơn nữa, từng bước giải quyết dứt điểm từng trường hợp nhất là đối tượng đã có quyết toán và rõ ràng công nợ.

- Công tác tài chính : trong năm 2021 tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn để thi công, bảo lãnh, năng lực tài chính đấu thầu của Tổng công ty ở các công trình, dự án.

- Quản lý kinh doanh bất động sản : trong năm 2021 tiếp tục phát huy hiệu quả việc khai thác cho thuê văn phòng và quản lý tốt các dự án hiện tại, theo dõi sát tiến độ thực hiện dự án quận 9. Tăng cường công tác quảng bá, tìm kiếm khách hàng để nhanh chóng lấp đầy diện tích cho thuê đối với tòa nhà 286-288 Nguyễn Xi.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thông qua các vấn đề được quy định theo Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng Công ty. HĐQT gồm 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT có các nhiệm vụ đề ra chiến lược phát triển, định hướng và giám sát ban Tổng Giám đốc thực hiện và các quyền được quy định trong Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

BAN KIỂM SOÁT

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị, ban giám đốc. Giám sát việc thực hiện quy trình nội bộ, kiểm tra việc lập sổ sách, báo cáo tài chính và kiểm toán và các hoạt động khác quy định của điều lệ Tổng Công ty và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Lê Quang Thế - Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kỹ thuật

Ông có kinh nghiệm hơn 40 năm công tác trong lĩnh vực xây dựng thủy lợi, thủy điện.

Ông Chu Quang Tuấn

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, khai thác các dự án BĐS.

Ông Đinh Văn Vân

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Đại hội cổ đông năm 2014 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Đỗ Hữu Phước

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Ông Đỗ Hữu Phước được Tập đoàn Công nghiệp Cao Su VN giới thiệu giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2017 thay ông Hoàng Đình Trí. Hiện nay, ông giữ chức Trưởng ban xây dựng cơ bản của Tập đoàn công nghiệp Cao Su Việt Nam.

Ông Trần Nho Thái

Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty cổ phần 414.

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty

Ông có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng và quản lý các dự án BĐS.

BAN KIỂM SOÁT

Bà Đỗ Thị Thu Hà

Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác tài chính kế toán TCT nhiều năm.

Ông Đào Anh Tuấn

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Đào Anh Tuấn có kinh nghiệm làm việc cho Tổng Công ty, với chuyên môn về kinh tế sẽ đóng góp thiết thực cho các hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

Ông Lê Tiến Luận

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (kế toán, kiểm toán)

Ông hiện đang công tác tại Ban Tài chính, tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam kiêm thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Lê Vũ Hùng

Tổng giám đốc

Sinh năm 1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện.

Ông Võ Duy Minh

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường.

Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện; Giám đốc Chi nhánh miền Trung

Ông Chu Quang Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông Chu Quang Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc T5/2014.

Ông Đinh Văn Vân

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Năm 2012 Ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng TCT. Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Nguyễn Văn Thạc

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có gần 25 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2020 Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 – CTCP có nhiều thuận lợi cũng như những khó khăn :

Những thuận lợi và kết quả :

- Tổng công ty phát triển ổn định, bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả, nhân viên có chuyên môn nghiệp vụ tốt .
- Về quản lý điều hành : cơ chế giao khoán được áp dụng cho tất cả các dự án của Tổng công ty, ngày càng được hoàn thiện đảm bảo quyền lợi cho người nhận khoán chủ động trong tổ chức thi công cũng như giúp Tổng công ty tăng cường quản lý và hạn chế những rủi ro phát sinh ảnh hưởng đến Tổng công ty.
- Về thực hiện các dự án : Các công trình, dự án của Tổng công ty trong năm 2020 đảm bảo an toàn và đạt, vượt mục tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng năm 2020 : 505,592 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch. Trong đó nổi lên các công trình sau : Công trình Tân Mỹ, công trình Hải Phòng, Công trình Soài Rạp – Cần Giờ, dịch vụ cho thuê văn phòng 2 tòa nhà Thủy lợi 4.
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước (thuế, bảo hiểm) đầy đủ, việc chi trả lương cho người lao động dù ảnh hưởng của dịch Covid nhưng vẫn đủ và kịp thời.
- Đối với nhà đầu tư vẫn đảm bảo các quyền lợi về cổ tức .
- Tình hình tài chính Tổng công ty vẫn đảm bảo an toàn : đáp ứng đủ vốn lưu động để thi công và các loại bảo lãnh ..., vốn trung, dài hạn cho các dự án bất động sản.
- Công tác thanh quyết toán với chủ đầu tư : Trong năm 2020 giá trị nghiệm thu thanh quyết toán với chủ đầu tư đạt : 487,2 tỷ đồng (122% kế hoạch năm).
- Mảng kinh doanh Bất động sản : Việc khai thác 2 văn phòng 205A và 102 Nguyễn Xi thực hiện tốt bình quân khai thác đạt 95 đến 97% diện tích.
- Công tác đấu thầu tìm việc : Lãnh đạo Tổng công ty đánh giá công tác đấu thầu tìm việc năm 2020 của Tổng công ty đạt yêu cầu. Trong năm 2020 Tổng công ty đã trúng thầu công trình Nậm Mô 2 tại Lào, mở ra nhiều cơ hội cùng đối tác tiếp tục khai thác các dự án tiếp theo tại khu vực.

Những khó khăn và hạn chế :

- Về nguồn vốn : nguồn vốn chủ sở hữu của Tổng công ty thấp chủ yếu tập trung ở các công ty con và các dự án lớn, nguồn lực tự thân của các đơn vị nhận khoán còn hạn chế. Vì

vậy nguồn tiền hoạt động kinh doanh chủ yếu là vốn vay ngân hàng nên áp lực trả lãi vay cao, áp lực công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn luôn đòi hỏi phải nhanh chóng kịp thời.

- Về tìm kiếm công ăn việc làm: các dự án thuộc sở trường của Tổng công ty ngày càng ít, mức độ cạnh tranh đấu thầu khốc liệt. Tổng công ty buộc phải tìm kiếm thêm ở các mảng không thuộc sở trường, làm thầu phụ và nhận các công trình ở xa (nước ngoài) tốn nhiều chi phí và rủi ro.

- Công tác tổ chức thi công : do một số chủ đầu tư thiếu vốn và thiếu thiết kế, bàn giao mặt bằng chậm nên một số công trình chưa đạt tiến độ và kế hoạch sản lượng : công trình Alin 05, công trình Cánh Tàng, Nậm Mỏ 2.

- Công tác quyết toán tại công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2 và Alin 7,8 diễn ra quá chậm không đạt kế hoạch. Đặc biệt công tác quyết toán công trình Sông Tranh 2 đã kéo dài 7 năm. Việc Công trình thi công theo cơ chế Chính phủ giao nhưng công tác quyết toán lại theo các quy định hiện hành làm cho quá trình quyết toán kéo dài và quan trọng là giảm trừ rất nhiều giá trị thanh toán trong khi các khoản thanh toán này đã được thực hiện từ những năm trước đây. Việc này ảnh hưởng rất lớn đến nguồn tài chính và lợi nhuận của Tổng công ty năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Ảnh hưởng của dịch Covid 19 : trong năm 2020 tình hình dịch bệnh Covid 19 cũng đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty :

- + Việc khai thác dịch vụ cho thuê văn phòng tại 2 tòa nhà của Tổng công ty ảnh hưởng do khách hàng trả mặt bằng và yêu cầu hạ giá thuê.

- + Các công trình của Tổng công ty trải dài trên khắp cả nước nên việc chỉ đạo điều hành cũng bị ảnh hưởng.

- + Công tác triển khai dự án mới Nậm Mỏ 2 tại Lào cũng bị ảnh hưởng rất lớn bởi dịch Covid 19 : công nhân khi sang Lào bị cách ly, vận chuyển thiết bị, Quota chậm và tốn nhiều chi phí.

- Tình hình thu hồi công nợ : Trong năm việc thu hồi công nợ đối công nợ tồn đọng chưa có sự chuyển biến và không đạt yêu cầu.

- Tiến độ dự án Bất động sản 286-288 Nguyễn Xi không đạt tiến độ đã cam kết; dự án Quận 9 và dự án 414 vẫn vướng mắc do các quy định mới của Chính phủ, chưa có giải pháp thực hiện.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020 (tỷ đồng)	Thực hiện 2020 (tỷ đồng)	Tỷ lệ %
1	Doanh thu TCT XDTL4 – CTCP	Tỷ đồng	400	471,712	118%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,35	7,717	47,2%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,38	5,055	37,7%
4	Cổ tức	%	>=6	6	Đạt

Bám sát nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã chỉ đạo quyết liệt ban điều hành thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và các mốc chỉ tiêu kế hoạch đã được đại hội cổ đông năm 2020 phê duyệt : trong năm 2020 Tổng công ty đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu song chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt do ảnh hưởng của việc quyết toán công trình Sông Tranh 2 và dịch Covid, chỉ tiêu cổ tức đạt 6% lấy từ lợi nhuận của năm 2020 và các năm trước.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1/ Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 5 thành viên.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; kiểm tra giám sát, hỗ trợ điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Tổng công ty, của cổ đông và người lao động.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn cho Tổng công ty. Vấn tập trung ưu tiên trong lĩnh vực sở trường về thủy lợi, thủy điện đồng thời phát triển mảng bất động sản, dịch vụ cho thuê văn phòng và khai thác thế mạnh của Tổng công ty đóng trên TP Hồ Chí Minh.

- Đã tổ chức thành công đại hội cổ đông năm 2020 của Tổng công ty.

- Đã thay mặt đại hội cổ đông lựa chọn công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2020

- Thay mặt đại hội cổ đông chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2019.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Tổng Công ty về mọi mặt, nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, chỉ đạo sát sao, kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hàng quý, 6 tháng và năm, Hội đồng quản trị đều xem xét và phê duyệt kết quả thực hiện kế hoạch và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm tiếp theo của Ban điều hành.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể Đảng ủy, Công đoàn, đoàn thanh niên trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty góp phần tạo nên sự ổn định trong toàn Tổng công ty.

2/ Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã họp 8 phiên và ra 8 Nghị quyết. Nội dung các nghị quyết tập trung chủ yếu về các vấn đề : phê duyệt các kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm của Ban điều hành; bổ nhiệm và miễn nhiệm 01 phó giám đốc chi nhánh, 01 Trưởng phòng và 01 phó phòng Tổng công ty, phê duyệt xin cấp hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; phê duyệt các định hướng phát triển trung và dài hạn.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã có những cố gắng để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông giao.

Ban Tổng giám đốc đều là những người có chuyên môn nghiệp vụ tốt, vững, nhiệt tình và dày dặn kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc và có trách nhiệm trong việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị : về chỉ đạo sản xuất kinh doanh, công tác tài chính, Bất động sản, công tác nội nghiệp, đoàn thể ...Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc cần phải chủ động hơn nữa trong công tác điều hành và tham mưu cho Hội đồng quản trị : tăng cường công tác đối ngoại tìm kiếm việc làm, chỉ đạo thi công hoàn thành các mốc công trình : Nậm Mô 2, Cánh Tạng .. đúng tiến độ và các cam kết với chủ đầu tư, việc quyết toán công trình và thu hồi công nợ là 2 khâu yếu nhất của ban điều hành, nhất là tiến độ và chất lượng công tác quyết toán; trong năm 2021 xử lý dứt điểm các tồn tại trong quyết toán ở công trình Sông Tranh 2, Sông Bung 2, Alin 7,8; thu hồi công nợ. .. giúp Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát chặt chẽ hơn các hoạt động sản xuất kinh doanh ở các công trường, chi nhánh thông qua các đoàn kiểm tra hàng quý; tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính.

V. LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .

Tổng Công ty áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và theo chế độ của Nhà nước phù hợp với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên

Tổng tiền lương và thù lao đã chi cho HĐQT 2020 là: **1.286.364.908 đồng**.

Lương bình quân chủ tịch HĐQT 31.741.000 đồng/tháng

Lương bình quân Phó chủ tịch HĐQT : 27.758.000 đồng/tháng

VI. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

Hội đồng quản trị nhận định trong năm 2021 Tổng công ty vẫn còn rất nhiều khó khăn phải giải quyết :

+ Các dự án Tổng công ty đang thi công sẽ hoàn thành trong năm 2021 trong khi công việc gói đầu chưa có. Căn cứ kế hoạch năm 2021 là 495 tỷ đồng thì khối lượng công việc cần phải tìm kiếm và thi công trong năm 2021 là 174 tỷ.

+ Năm 2021 thiếu công việc gói đầu, việc quyết toán các công trình Sông Tranh 2 hoàn tất và bị lỗ nên tình hình tài chính năm 2021 dự báo cũng sẽ bị ảnh hưởng nhất là chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận.

+ Tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp tiềm ẩn nhiều rủi ro đến hoạt động mảng kinh doanh bất động sản và công tác tổ chức thi công ở các công trình nhất là các công trình ở nước ngoài (công trình Nậm Mô 2)

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau

1/ Mục tiêu năm 2021:

Hội đồng quản trị đặt mục tiêu năm 2021 bám sát kế hoạch đã được đại hội cổ đông phê duyệt, tiếp tục duy trì sự phát triển và ổn định của Tổng công ty.

- Để đảm bảo kế hoạch đề ra trong năm 2021 các đơn vị cần phải rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi công khắc phục những mặt chưa làm được của năm 2020, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất thi công nhất là ở các công trình mới trúng thầu : Nậm Mô 2.

- Công tác đấu thầu tìm việc : Đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021 vì công việc gói đầu hiện chưa có , Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc và giám đốc các chi nhánh phải tập trung hơn nữa trong công tác đấu thầu tìm việc (nhất là công tác tiền đấu thầu), đảm bảo kế hoạch đấu thầu năm 2021 là 500 tỷ đồng.

- Công tác thanh, quyết toán thu hồi vốn : Tập trung chỉ đạo để có thể giải quyết dứt điểm quyết toán thu hồi vốn tại công trường Sông Tranh 2 và Sông Bung 2, Alin 7,8 , đối với

các dự án mới bám sát các quy định của hợp đồng đã ký để đẩy mạnh việc quyết toán thu hồi vốn.

- Công tác thu hồi công nợ : Tổng công ty chỉ đạo thu hồi công nợ trong năm 2021 phải có giải pháp cụ thể và cương quyết hơn nữa, từng bước giải quyết dứt điểm từng trường hợp nhất là đối tượng đã có quyết toán và rõ ràng công nợ.

- Công tác tài chính : trong năm 2021 tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính, đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn để thi công, bảo lãnh, năng lực tài chính đấu thầu của Tổng công ty ở các công trình, dự án.

- Mảng kinh doanh bất động sản : trong năm 2021 tiếp tục phát huy hiệu quả việc khai thác cho thuê văn phòng và quản lý tốt các dự án hiện tại, theo dõi sát tiến độ thực hiện dự án quận 9. Tăng cường công tác quảng bá, tìm kiếm khách hàng để nhanh chóng lấp đầy diện tích cho thuê đối với tòa nhà 286-288 Nguyễn Xi..

2/ Các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu của Tổng Công ty:	420 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	17 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	13,5 tỷ đồng
+ Cổ tức:	Không thấp hơn 6,5%

3/ Các giải pháp:

Đối với công tác phòng chống dịch Covid 19 Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, UBND TPHCM nhanh chóng chỉ đạo Ban phòng chống dịch Tổng công ty để đưa ra những biện pháp và phương án xử lý nhanh chóng. Không lơ là chủ quan, sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh mới, toàn bộ CBCNV trong 3 tòa nhà thực hiện tốt công tác phòng chống dịch. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về chống dịch cho toàn thể cán bộ, công nhân, người lao động các Chi nhánh của Tổng công ty trên các Công trường.

- Đối với công tác đấu thầu tìm việc: Hội đồng quản trị nhận định đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Hội đồng quản trị luôn theo sát, hỗ trợ Ban điều hành và có sự phân công cụ thể trách nhiệm đối với từng giám đốc các chi nhánh, công trường trong việc bám các chủ đầu tư, các Bộ, ban ngành để tiếp cận các dự án tham gia đấu thầu, chọn lọc các gói thầu phù hợp tham gia, liên hệ với các đối tác để liên doanh liên kết tham dự thầu.

- Đối với công tác chỉ đạo thi công : Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục giám sát tham dự các cuộc họp giao ban, họp điều độ hàng tuần, tháng, quý, năm và xây dựng các cuộc họp chuyên đề. Hàng quý Hội đồng quản trị có các nghị quyết để phê duyệt và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các cấp điều hành . Thường xuyên lắng nghe và chỉ đạo kịp thời, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thi công của Ban điều hành.

- Đối với công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ : Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành trong năm 2021 cần phải có biện pháp mạnh và cụ thể hơn đối với từng trường hợp : trước mắt giải quyết dứt điểm quyết toán tại công trình Sông Tranh 2 và Sông Bung 2, Alin 7,8. Đối với các công trình đang triển khai và sắp triển khai Tổng công ty sẽ đưa ra những quy định kiểm soát chặt chẽ đối với các yếu tố pháp lý có liên quan đến nghiệm thu thanh toán từ khi ký hợp đồng cho đến khi kết thúc dự án. Đối với các công nợ tồn đọng đã lâu và nợ khó đòi của cá nhân và tổ chức Tổng công ty sẽ dựa trên từng trường hợp để có biện pháp xử lý thu hồi công nợ phù hợp : thương lượng hoặc đưa ra khởi kiện pháp luật nếu cần thiết.

- Đối với mảng kinh doanh Bất động sản : Trong năm 2021 Tổng công ty tiếp tục tăng cường quản lý phát huy hiệu quả trong việc khai thác 3 tòa nhà hiện có. Với dự án Quận 9 tiếp tục đàm phán với đối tác để tháo gỡ khó khăn đưa ra phương án triển khai dự án hợp lý trong năm 2021.

- Đối với công tác quản lý : tăng cường kiểm tra giám sát và hoàn thiện cơ chế, chính sách, chế độ nhất là cơ chế giao khoán, những quy định về công tác quản lý hợp đồng giao khoán đảm bảo đúng quy chế giao khoán và quy định của pháp luật, phù hợp với mô hình sản xuất của Tổng công ty.

Trong năm 2021 Tổng công ty sẽ tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử vào công tác quản lý, điều hành của Tổng công ty phát huy tính tiện lợi, nhanh chóng, an toàn, tiết kiệm đem lại hiệu quả cao.

4/ Đối với thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị trong năm 2020

Tổng Công ty tiếp tục áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT theo quy chế tiền lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và chế độ lương của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tại đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 – CTCP

TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch


Lê Quang Thế

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020

Hoạt động SXKD của Tổng công ty trong năm 2020 có một số mặt thuận lợi và khó khăn như sau:

* Thuận lợi:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định, cán bộ quản lý điều hành có nhiều kinh nghiệm đã trải qua thi công nhiều công trình.

- Xây dựng, khai thác, quản lý cao ốc, văn phòng cho thuê đi vào ổn định, việc phát triển dịch vụ văn phòng và bất động sản thuận lợi, khai thác chuỗi văn phòng cho thuê đạt bình quân 95 – 97%

- Năm 2020 tình hình nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư thuận lợi do chủ trương của Chính Phủ phải giải ngân hết số vốn đầu tư ở các bộ, ngành làm động lực tăng trưởng.

* Khó khăn: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2020 gặp một số khó khăn:

- Đại dịch Covid-19 toàn cầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sản xuất trên thế giới và trong nước. Hiện nay Việt nam chúng ta Dịch bệnh cũng đã cơ bản được khống chế tuy nhiên diễn biến cũng còn rất phức tạp .

- Thời tiết năm 2020 cực đoan, mưa bão rất nhiều nhất là khu vực Miền Trung.

- Chủ đầu tư chậm bàn giao mặt bằng thi công, thay đổi thiết kế và phê duyệt thiết kế chậm (tại công trình Cảnh Tạng, Alin 05), chậm thanh toán vốn (Alin 05) nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hoàn thiện công trình.

- Thủ tục cấp phép xây dựng tại Tp.Hồ Chí Minh quá khó khăn đến 1/3/2020 mới có giấy phép để triển khai xây dựng Tòa nhà văn phòng tại 286-288 Nguyễn Xi.

- Quyết toán các công trình gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tại Công trình Sông Tranh 2 vì thủ tục của Chủ đầu tư yêu cầu quá phức tạp nên không hoàn thành theo kế hoạch năm 2020.

1/ Tổ chức thi công các dự án

- Sản lượng thi công năm 2020 thực hiện là : 505,592 tỷ đồng/450,0 tỷ đồng Kế hoạch đề ra . Đạt 112%.

- Đánh giá chung:

* Công trình đạt và vượt mục tiêu kế hoạch đề ra của Chủ đầu tư và Tổng công ty như sau :

+ Công trình Bàn Mông: Đảm bảo mục tiêu chống lũ - Đạt kế hoạch.

- + Công trình Liên Trì – Quảng Ngãi: Hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng.
- + Công trình Hải Phòng: Đạt kế hoạch.
- + Công trình Tân Mỹ: Đạt kế hoạch.
- + Công trình Soài Rạp - Cần Giờ: Vượt kế hoạch.
- + DV cho thuê văn phòng: 205 A Nguyễn xí và 102 Nguyễn xí : đạt kế hoạch.
- * Công trình chưa hoàn thành kế hoạch đề ra của Chủ đầu tư và Tổng công ty:
Công trình Cánh Tạng; Công trình Alin 05; Công trình Nậm Mỏ 2.

+ Tại Công trình Cánh Tạng: Do công ty trong Liên danh đáp thủ công cố gắng dẫn dòng chậm 2 tháng nên mặt bằng đắp đất bị hạn chế không phát huy được năng suất thiết bị để có sản lượng. Công tác bê tông chậm vì đến cuối tháng 10/2020 ban A mới có giải pháp cho thi công bê tông đập tràn.

+ Công trình Alin 05: Là công trình hoàn thiện, do có nhiều vướng mắc từ Chủ đầu tư như phê duyệt thiết kế chậm, thiếu vốn... nên mục tiêu cuối năm 2020 vẫn chưa hoàn thành toàn bộ Công trình. Tổng công ty đã có văn bản cho Chủ đầu tư tạm dừng thi công do Chủ đầu tư không giải quyết vốn từ tháng 11/2020.

+ Công trình Nậm Mỏ 2: Là công trình thi công ở Nước Lào. Tổng thầu Công ty Mekong chưa cấp Quota thiết bị và cấp BVTC được phê duyệt nên gặp một số khó khăn ban đầu như tập trung nhân lực và máy móc thiết bị. Tháng 11/2020 bắt đầu triển khai thi công các công việc chính nhưng vẫn bị chậm do Công ty Mekong cấp vật liệu nổ và nhiên liệu chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

* Công trình đã thi công xong trong năm 2020:

Công trình Tân Hiệp – Hóc Môn; Công trình Bùi Hữu Nghĩa; Công trình Hải Phòng.

* Công tác vệ sinh, an toàn lao động:

Đảm bảo an toàn lao động trong tất cả các công trình thi công trong năm 2020.

2/ Công tác Tài Chính:

- Năm 2020 đã đảm bảo an toàn tài chính, đáp ứng đủ vốn lưu động để thi công các công trình.

- Đáp ứng các loại bảo lãnh: Đấu thầu, thực hiện hợp đồng, tạm ứng, thanh toán, bảo lãnh theo quy định.

- Đáp ứng được năng lực tài chính phục vụ cho công tác đấu thầu.

- Đáp ứng đủ vốn vay trung dài hạn cho dự án bất động sản.

3/ Công tác quyết toán, nghiệm thu thu hồi vốn:

- Công tác nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư năm 2020: Thực hiện tốt mục tiêu yêu cầu của Tổng công ty đề ra.

- Giá trị nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư năm 2020: 487,741 tỷ/400 tỷ đồng đạt 122% kế hoạch năm 2020.

+ Các công trình đã nghiệm thu thanh toán với Chủ đầu tư tốt là: Công trình Tân Mỹ (CNTN), Công trình Hải Phòng; Công trình Bản Mông và Công trình Cần Giờ.

+ Công trình Alin 05: Chủ đầu tư thiếu vốn nên công tác nghiệm thu gặp nhiều khó khăn.

+ Công trình Cánh Tạng: Do thay đổi thiết kế nên nghiệm thu không đạt yêu cầu.

- Công tác quyết toán: Công trình Sông Tranh 2 và công trình Alin 07, 08 không hoàn thành công tác quyết toán năm 2020.

4) Công tác thu hồi công nợ:

- Công tác thu hồi công nợ tồn đọng rất thấp, không đạt yêu cầu Tổng công ty đề ra trong năm 2020.

5/ Dịch vụ cho thuê văn phòng và Bất động sản

- Khai thác văn phòng 205A và 102 Nguyễn Xi: Việc khai thác văn phòng cho thuê trong năm 2020 thực hiện tốt, bình quân khai thác đạt 95-97% diện tích.

- Dự án 286-288 Nguyễn Xi: Không hoàn thành kế hoạch năm 2020.

6/ Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm:

- Tổng giá trị trúng thầu là: 390,15 tỷ đồng/400 tỷ đồng đạt 98% kế hoạch năm 2020.

* Đánh giá: Công tác đấu thầu hoàn thành mục tiêu đề ra trong năm 2020.

- Trong năm 2020 đã trúng thầu được các Công trình:

+ Công trình Soài Rạp – Huyện Cần Giờ: 65,09 tỷ đồng

+ Công trình An Phước: 10,3 tỷ đồng

+ Công trình Nậm Mô 2: 296,45 tỷ đồng

+ Gói thầu TE01:Thí nghiệm hiện trường, dự án thủy điện Nậm Mô 2: 7 tỷ đồng.

+ Gói thầu Khoan phụt Công trình Bãi Cây Mến: 5,3 tỷ đồng.

+ Gói thầu Xử lý kênh dẫn dòng: 6 tỷ đồng

II/ Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng Công Ty đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty đã được kiểm toán kết quả như sau:

- Doanh thu: 471,712 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 7,717 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 5,055 tỷ đồng

- Chia cổ tức năm 2020: 6%

III/ Kế hoạch SXKD năm 2021:

Xuất phát từ tình hình thực tiễn của Tổng công ty trong giai đoạn này, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả kinh doanh: Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty đề ra kế hoạch năm 2021 là:

- Sản lượng Tổng công ty năm 2021 là: 495,65 tỷ đồng.

Trọng tâm tập trung thi công đảm bảo kế hoạch sản lượng các công trình chính như sau:

+ Công trình Nậm Mô 2: Đào đất: 1.070.943 m³; Đào đá: 41.040 m³; Bê tông các loại: 14.311m³; Đắp đất: 334.900 m³

+ Công trình Cánh Tạng: Tập trung nhân lực, thiết bị để thi công đạt tiến độ cam kết với Chủ đầu tư. Khối lượng đắp đất 260.500 m³, bê tông các loại: 15.900 m³.

+ Công trình Bản Mỏng: Thực hiện theo tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Dự án: 286-288 Nguyễn XI: Thi công hoàn thành công trình vào tháng 3/2021 và đưa vào khai thác trong tháng 4/2021.

* Công tác quyết toán: Quyết toán dứt điểm công trình Sông Tranh 2, công trình Sông Bung 2 và công trình Hải Phòng.

Tiếp tục quyết toán các công trình thi công xong trong năm 2021: Alin 05, Liên Trì – Quảng Ngãi, Bản Mỏng, Tân Mỹ.

- Các Chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2021 và các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

1) Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2021 :

Doanh thu:	420 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	17 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	13,5 tỷ đồng
Chia cổ tức năm 2021:	Không thấp hơn 6,5%

2) Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 2021:

2.1. Các nhiệm vụ trọng tâm:

a. Tập trung cho công tác đấu thầu tìm việc làm:

- Kế hoạch đấu thầu năm 2021: dự kiến 500 tỷ đồng.

- Công tác đấu thầu trong năm 2021 tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong năm 2021 vì để đảm bảo kế hoạch sản lượng 495 tỷ đồng phải trúng thầu và thi công trong năm 2021 là 174 tỷ đồng.

- Liên danh, liên kết với các đối tác để đấu thầu các Công trình trong và ngoài ngành.

- Tăng cường mối quan hệ với các Sở, Ban, Ngành, các Cục, viện và Ban A, có sự quan tâm hơn nữa về công tác tiền và hậu đấu thầu.

- Năng lực thiết bị cho đấu thầu: Các Chi nhánh thực hiện việc khám lưu hành ô tô và kiểm định các thiết bị Tổng công ty đã giao theo đúng quy định để phục vụ cho công tác đấu thầu.

- Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm là đặc biệt quan trọng, Tổng công ty yêu cầu các Chi nhánh phối hợp cùng Ban Đấu Thầu – Thẩm Định thực hiện công tác đấu thầu đạt kết quả.

b- Tập trung thi công 2 công trình trọng điểm là Nậm Mô 2 và Cánh Tạng theo kế hoạch năm 2021 và hoàn thành dứt điểm các Công trình: Bản Mông, Alin 05, Liên trì – Quảng Ngãi, Tân Mỹ.

c- Hoàn thành quyết toán công trình Thủy điện Sông Tranh 2; Thủy điện Sông Bung 2, Alin 05, 07, 08 và các công trình thi công xong trong năm 2021.

d- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Nâng cao trình độ quản lý, điều hành tại các Chi nhánh, Công trường.

e- Công tác phòng chống dịch Covid-19: Tình hình dịch bệnh còn phức tạp. Tiếp tục duy trì công tác đo thân nhiệt tất cả mọi người trước khi vào 2 Tòa nhà văn phòng. Thực hiện tốt việc đeo khẩu trang, vệ sinh tay bằng nước sát khuẩn trước khi vào thang máy, phòng làm việc. Không lơ là chủ quan, có phương án ứng phó kịp thời khi dịch bùng phát.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về chống dịch cho toàn thể cán bộ, công nhân, người lao động các Chi nhánh của Tổng công ty trên các Công trường.

3.2- Các giải pháp thực hiện:

a- Công tác điều hành:

- Tập trung cho công tác đấu thầu, đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong năm 2021 của Ban điều hành Tổng công ty.

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác giao ban hàng tuần, hàng tháng, quý đánh giá kết quả thực hiện, tháo gỡ khó khăn và xây dựng kế hoạch cho tháng sau, quý sau. Tập trung chỉ đạo, giải quyết các khó khăn vướng mắc tại các Công trường.

- Quán triệt các Chi nhánh, phòng ban Tổng công ty làm việc tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế của Tổng công ty.

b- Công tác quản lý:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm túc Quy chế 51/QĐ/TCT-NSPC ngày 26/02/2015; Quy chế khoán số: 104/QĐ/TCT-NSPC ngày 31/08/2017 và Quyết định số: 72/QĐ/TCT-NSPC ngày 26/04/2014. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý các cấp.

Rà soát lại các quy định trong công tác quản lý của Tổng công ty cho phù hợp với việc thực hiện tốt công tác khoán trong giai đoạn hiện nay, tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các

tồn tại. Đối với các hợp đồng ngoài các Chi nhánh tự tìm kiếm thì khi ký hợp đồng phải chuyển tiền về tài khoản của Tổng công ty và người đứng đầu phải thế chấp tài sản bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

Tập trung nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư.

c- Công tác tài chính:

- Tiếp tục đảm bảo an toàn về tài chính Tổng công ty.
- Tăng cường công tác quyết toán thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn lưu động, giảm nợ vay ngân hàng từ đó giảm chi phí tài chính Tổng công ty.
- Tổ thu hồi công nợ lên phương án, giải pháp tham mưu cho Lãnh đạo Tổng công ty chỉ đạo điều hành công tác thu hồi công nợ hiệu quả.
- Tăng cường, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác kế toán ở các đơn vị, công trường.

d- Công tác nhân sự-pháp chế:

Quan tâm và tuyển dụng đội ngũ lao động kỹ thuật và chuyên nghiệp. Rà soát và có phương án sắp xếp nhân sự phù hợp.

Xây dựng bổ sung các Quy chế, Quy định phục vụ tốt công tác quản lý điều hành của Tổng công ty.

Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của Tổng công ty.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật nhất là quy định về bảo hiểm và các quy định của Tổng công ty. Nâng cao trách nhiệm cá nhân đối với người đứng đầu.

e- Công tác dịch vụ văn phòng và BĐS

- Khai thác thật tốt 2 tòa nhà văn phòng 205A và 102 Nguyễn Xí.
- Dự án 286-288 Nguyễn Xí: Dự án hoàn thành và đưa vào khai thác tháng 4/2021.
- Dự án quận 9: Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và các công việc có liên quan để phục vụ làm hồ sơ pháp lý cho dự án.
- Dự án 414: Công ty 414 tiếp tục theo dõi khi có điều kiện triển khai thực hiện.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 - CTCP.



IV. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

I. Hoạt động, thù lao của Ban kiểm soát năm 2020:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2020. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB, trả nợ ngắn , trung dài hạn trong năm 2020.

- Ban kiểm soát đã xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Định kỳ Ban kiểm soát tiến hành tổng kết, đánh giá việc kiểm tra, giám sát của mình trong thời gian qua và lên kế hoạch chương trình hoạt động trong thời gian sắp tới. Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng tham gia các cuộc họp điều hành sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng giám đốc hàng tuần, tháng, quý định kỳ, hoặc đột xuất, nhằm nắm bắt được thông tin kịp thời về các hoạt động của Tổng công ty.

2. Thù lao của Ban Kiểm soát:

- Tổng tiền lương của Ban kiểm soát năm 2020 là : **544.100.000 đ**. Trong đó có 01 thành viên BKS hưởng thù lao và 01 thành viên BKS kiêm Phó Chánh Văn phòng Tổng Công ty.

Kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Nghị Quyết của Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty số 01 ngày 26/05/2020 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2020, với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2020 (Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020)	Thực hiện năm 2020 (Theo Báo cáo Kiểm toán năm 2020)	TH/KH (%)
1	Sản lượng	450	505,592	112%
2	Doanh thu	400	471,712	118%
3	Lợi nhuận trước thuế	16,35	7,717	47,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	13,38	5,055	37,78%
5	Cổ tức	Không thấp hơn 6%	6%	Đạt
6	Nộp ngân sách nhà nước		17,885	

- Theo kết quả trên cho thấy trong năm 2020 Tổng Công ty đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Bên cạnh đó mục tiêu lợi nhuận chưa đạt được do ảnh hưởng quyết toán các công trình đã hoàn thành nhưng chủ đầu tư cắt giảm giá trị như CT Đồng Nai 3, CT Sông Tranh 2. Mặt khác, Tổng Công ty vẫn đảm bảo an toàn về tài chính và đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Năm 2020 đại dịch covid-19 toàn cầu ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sản xuất trên thế giới và trong nước, ảnh hưởng thời tiết, mưa bão lũ lụt nhưng với sự quyết liệt của Ban điều hành, công tác đấu thầu tìm việc đạt yêu cầu với giá trị trúng thầu 390,15 tỷ đồng/400 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 97,53%.
- Công tác thu hồi công nợ còn hạn chế, chưa quyết liệt và chưa đạt kế hoạch đề ra
- Các dự án Bất động sản: + Việc khai thác văn phòng cho thuê ở hai tòa nhà 205A và 102 Nguyễn Xí trong năm 2020 thực hiện đạt yêu cầu, bình quân khai thác 95 – 97% diện tích thuê.
 - + Dự án 414 vẫn tiếp tục theo dõi, bám sát các thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện.
 - + Dự án bất động sản Quận 9 đang tiến hành hoàn tất các thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện dự án.
 - + Dự án Văn phòng cho thuê 286-288 Nguyễn XI thi công hoàn thành công trình và đưa vào khác trong tháng 04/2021.

TP | C | L | N | 14

2. Tình hình vay vốn và trả nợ vay năm 2020:

- Trong năm 2020 Tổng công ty đã vay vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh : 354,147 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Vay ngắn hạn: 333,364 tỷ đồng
 - + Vay dài hạn: 20,783 tỷ đồng.
- Trong năm 2020 Tổng công ty đã trả nợ vay: 356,783 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Trả nợ vay ngắn hạn : 350,790 tỷ đồng
 - + Trả nợ vay dài hạn : 5,992 tỷ đồng

3. Tình hình Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ của Tổng công ty vẫn giữ nguyên như năm 2019 là : 160.083.380.000 đ bao gồm vốn góp của các cổ đông.

4. Công tác kế toán và Báo cáo tài chính:

Qua kiểm tra công tác tổ chức kế toán, các chứng từ, hồ sơ sổ sách phát sinh tại đơn vị, chúng tôi nhận thấy:

- Công tác kế toán được tổ chức hợp lý, khoa học đúng quy định.
- Chứng từ, sổ sách kế toán luân chuyển, lưu trữ gọn gàng, khoa học, cẩn thận. Toàn bộ chứng từ, sổ sách kế toán được thể hiện đầy đủ nên rất thuận tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.
- Đơn vị đã tiến hành đối chiếu công nợ cuối kỳ tương đối đầy đủ và tổ chức kiểm kê khối lượng dở dang, hàng tồn kho, vật tư, tài sản cố định theo đúng quy định hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện, đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp. Số liệu bao gồm những chỉ tiêu chính như sau:

a/. Tổng tài sản:	1.027,061 tỷ đồng	gồm:
- Tài sản ngắn hạn:	523,027 tỷ đồng	(50,92%)
- Tài sản dài hạn:	504,034 tỷ đồng	(49,08%)
<i>Trong đó TSCĐ hữu hình:</i>	<i>90,719 tỷ đồng</i>	
b/. Tổng nguồn vốn:	1.027,061 tỷ đồng	gồm:
- Nợ phải trả:	791,460 tỷ đồng	(77,06%)

+ Nợ ngắn hạn:	455,226 tỷ đồng	
+ Nợ dài hạn:	336,234 tỷ đồng	
- Vốn chủ sở hữu:	235,601 tỷ đồng	(22,94 %)

5. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính:

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, Ban kiểm soát cùng với Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là công ty kiểm toán có uy tín, là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho Công ty đại chúng niêm yết và Công ty đại chúng có quy mô lớn, được chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty hàng năm.

III/ Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc:

- Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng pháp luật. Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời, đúng đắn để Tổng công ty thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chỉ đạo của HĐQT. HĐQT Tổng công ty đã ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo theo từng thời điểm phù hợp để chỉ đạo kịp thời cho hoạt động SXKD của Tổng Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, các phiên họp mở rộng để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh đối với các đơn vị ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của Tổng Công ty.

- Các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Ban Tổng giám đốc đã ban hành, bổ sung điều chỉnh các quy định về công tác quản lý, nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với quy mô và tình hình thực tiễn của Tổng công ty. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc có sự năng động và cẩn trọng cần thiết, bám sát hiện trường từ đó thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đem lại lợi ích cho các cổ đông.

IV. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông

- Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc tổ chức, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như các giải pháp kịp thời trước những khó khăn của thị trường.

- Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Định kỳ hàng tuần, tháng, quý Ban kiểm soát

đều được mời tham gia tất cả các cuộc họp tuần, tháng, quý hoặc đột xuất của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ, tham gia góp ý kiến đóng góp về công việc điều hành quản lý phát triển sản xuất, về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát về kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các văn bản điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc đều được gửi cho Ban kiểm soát và có sự phối hợp kiểm tra nhằm phục vụ cho việc điều hành hoạt động SXKD được tốt hơn. Ban kiểm soát nhất trí với kết luận của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh của các công trường chi nhánh và toàn Tổng Công ty trong năm 2020 và các biện pháp xử lý tháo gỡ khó khăn trong công tác quản lý.

- Đối với cổ đông năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông, hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định của điều lệ và luật Doanh nghiệp.

V. Nhận xét đánh giá và kiến nghị:

1. Nhận xét đánh giá:

- Năm 2020 giá trị sản lượng, doanh thu đạt vượt so với kế hoạch nhưng lợi nhuận đạt tỷ lệ thấp do một số công trình đã hoàn thành nhưng khi quyết toán lại bị chủ đầu tư cắt giảm giá trị như CT Đồng Nai 3, CT Sông Tranh 2.

- Trong năm 2020 đơn vị đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2019 theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2020 đã thông qua.

- Kết quả Báo cáo tài chính đã được kiểm toán từ năm 2020 của Tổng Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4-CTCP. Tổng Công ty đã thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ theo đúng quy định của luật chứng khoán, quy định của UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán.

2. Những tồn tại và hạn chế:

- Công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu cho những năm tiếp theo vẫn còn hạn chế, tiếp tục khó khăn.

- Vẫn còn tồn tại các công trình đã hoàn thành xong nhưng chưa quyết toán do vướng mắc các thủ tục pháp lý làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo của Tổng Công ty như : CT Sông Bung 2, CT Alin 7,8, CT Alin 05.

- Tình hình thanh quyết toán thu hồi công nợ vẫn còn chậm và chưa có giải pháp thích hợp làm cho nợ ngân hàng tăng cao, chi phí tài chính lớn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Kiến nghị:

- Trong thời gian tới Tổng công ty cần thực hiện nghiêm quy chế giao khoán, quy chế quản lý vật tư, thiết bị, tiền lương và các quy chế khác Tổng Công ty đã ban hành, xác định khối lượng dở dang đầy đủ, kịp thời, tăng cường công tác thu hồi vốn từ chủ đầu tư giảm lãi vay để hạn chế rủi ro trong kinh doanh. Đẩy nhanh và quyết liệt trong công tác tổng quyết toán, nghiệm thu các công trình đã hoàn thành theo đúng thời gian.

- Tăng cường quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ trong và ngoài Tổng công ty đảm bảo các tài khoản công nợ phải được đối chiếu đầy đủ, kịp thời.

- Nhưng trên hết vẫn là công tác quản lý các công trình đang thi công phải có lãi và đảm bảo có dự phòng đến khi tổng quyết toán công trình vẫn gánh chịu được các khoản cắt giảm của chủ đầu tư.

B/ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021:

Trong năm 2021 Ban kiểm soát tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Tổng công ty và quy chế hoạt động của Ban, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, điều lệ, quy chế, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông góp phần cho Tổng công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, và người lao động.

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ, kiểm tra giám sát được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và các quy chế quản trị của Tổng Công ty.

Tham gia góp ý và giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Tổng Công ty phù hợp với Điều lệ của Tổng Công ty.

Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết.

Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh để đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty trong mọi hoạt động của Tổng Công ty.

TM. Ban Kiểm Soát

Trưởng Ban Kiểm Soát



13/04/2014

IV. NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Tổng Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của yếu tố con người trong chiến lược phát triển công ty. Trong năm 2020, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhưng Tổng Công ty vẫn luôn đảm bảo tốt cuộc sống về vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên thông qua hệ thống tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, chế độ đào tạo về năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý và các chế độ phúc lợi khác. Trong năm 2020, mức lương bình quân là 9 triệu đồng/người/tháng. Đến thời điểm 31/12/2020 đội ngũ nhân sự của Tổng công ty là 206 người.

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hơn nữa tính hiệu quả trong việc phối hợp làm việc giữa các phòng ban, Tổng Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao các quyền lợi cũng như trách nhiệm của từng phòng ban, đảm bảo sự nhất quán, phối hợp đồng bộ nhằm giảm thiểu chi phí gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

THÔNG TIN CHUNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập. Tính đến thời điểm 12/10/2020, cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty như sau:

Nội dung	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn chủ sở hữu:	16.008.338	100%
Phần vốn Nhà nước	0	0%
Cổ phiếu quỹ	1.350.000	8,4%
Cổ đông khác	14.658.338	91,6%
<i>Trong đó: Người nước ngoài</i>	-	-

CỔ ĐÔNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ tên	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng	
				CP đại diện DN đầu tư TC	Tỷ lệ (%)
Hội đồng quản trị					
Lê Quang Thế	C1 cư xá 307, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	783.385	4,89%	-	-
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn XI, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	661.069	4,13%	-	-
Trần Nho Thái	215/123 Nguyễn XI P13 Bình Thạnh TPHCM	808.370	5,04%	-	-
Đỗ Hữu Phước	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P6, Q3 TPHCM	0	0	2.713.198	16,9%
Ban Kiểm soát					
Đỗ Thị Thu Hà	201/46/9 Nguyễn XI Phường 26, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	81.242	0,5%	-	-
Đào Anh Tuấn	3F Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	3594	0,02%	-	-
Lê Tiến Luận	3A Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1 Tp. Hồ Chí Minh	-	-	-	-
Ban TGD					
Lê Vũ Hùng	818 CC B5 P.3 Quận 4 TPHCM	153.117	0,96%		
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn XI, P13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	661.069	4,13%		
Chu Quang Tuấn	L20, cư xá Lĩk Sin, đường 11, P. Bình An, Q2, TP.HCM	356.885	2,23%		
Võ Duy Minh	16/1N Nguyễn Đình Chiểu Pleiku Gia Lai	218.658	1,36%		

Nguyễn Văn Thạc

18 đường 17, khu phố 1, P. Linh
Đông, Quận Thủ Đức, TPHCM

52.362

0,33%

V. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện nay Tổng Công ty có 1 công ty liên kết:

Tên Công ty	Vốn góp	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty Cổ phần Xây dựng Thủy lợi 42	4.421.584.724	10A/29 An Bình, DT An, Bình Dương	Xây dựng cơ bản

CÁC CÔNG TY CON

Hiện nay Tổng Công ty có 3 công ty con:

Tên Công ty	VĐL (tỷ đ)	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4B	6,00	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4A	150,00	51,0%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thủy lợi 414	6,00	75%	205A Nguyễn Xí P26 Bình Thạnh TPHCM	Kinh doanh BDS

T. C. P. * H. M. V.